

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2025/HS-ST

Ngày 25 – 3 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tiến Dũng và ông Lương Tú Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Hằng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành L, sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn Thuận T, xã Cát, huyện Phù C, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành S, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; có vợ là Lò Thị Hương C, sinh năm 1999 và có 01 con, sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 15 tháng 01 năm 2025, tạm giam ngày 23 tháng 01 năm 2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Làng M, xã Bình G, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Xuân L (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã Dliê Y, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/01/2025, Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 81AS-035.08 (xe Long mượn của Nguyễn Thành L) đi từ Buôn K, xã Ea, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk, đến đoạn đường nghĩa địa thuộc Thôn 4, xã Dliê Y, huyện Ea H để tìm mua ma túy, thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch). Qua nói chuyện, biết người này có bán ma túy nên L hỏi mua 500.000 đồng, người này nhận tiền và đưa lại cho Long 01 gói nylon không màu chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, L cất giấu vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi L điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường thuộc Thôn 4, xã Dliê Y, huyện Ea H thì bị lực lượng Công an huyện Ea H phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải 01 gói nylon không màu, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, Long khai nhận chất rắn màu trắng dạng tinh thể nêu trên là ma túy đá, L mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 227/KL-KTHS, ngày 22/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon không màu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3406 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 23/CT – VKS – HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản Kết luận điều tra và bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,3366 gam ma túy còn lại sau giám định. Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe mô tô Honda Winner biển số 81AS-035.08 cho ông Nguyễn Thành Luân.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án

thấp để sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận rằng bị cáo là người nghiện ma túy và vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 15/01/2025, tại đoạn đường thuộc Thôn 4, xã Dliê Y, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Thành L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3406 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Ea H phát hiện bắt quả tang. Theo kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk thì chất rắn màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy, có tổng khối lượng là 0,3406 gam ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến những quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của bản thân nên ngày 15/01/2025, bị cáo tàng trữ 0,3406 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy đòi hỏi pháp luật phải có biện pháp trừng trị thích đáng đối với

bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 0,3366 gam ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, mua bán, lưu hành và xét thấy không còn giá trị sử dụng do đó tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Honda Winner biển số 81AS-035.08 là tài sản của ông Nguyễn Thành L, việc L sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội, thì ông L không biết, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông L là chủ sở hữu hợp pháp.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện nay chưa xác minh được nhân thân lai lịch do đó không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng các Điều 106; 331; 333; 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (Một) năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2025.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,3366 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định (01 bì thư đã được niêm phong, bên ngoài bì thư có ghi chữ “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Thành L – Ea H”).

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận lưu hồ sơ vụ án).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Ông Nguyễn Thành L;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện E, Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Văn Dũng